TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN T P THÀNH PHỐ H	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 25/2022/HSST
Ngày: 24 - 01 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN T P, THÀNH PHỐ H

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Thành.

Các Hội thẩm nhân dân:
1/ Bà Nguyễn Thị Mỹ Linh;
2/ Ông Nguyễn Anh Ngọc;

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh Duy – Thư ký Tòa án nhân dân quận T P, thành phố H

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận T P, thành phố H tham gia phiên toà: bà Nguyễn Thị Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận T P, TP. Hxét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 123/2021/HSST ngày 17 tháng 8 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2022/QĐXXST-HS ngày 07/01/2022 đối với bị cáo:

Phạm Thị Mỹ T; sinh năm 1998, tại: TP. Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: 725/2/23 đường Trường Chinh, phường Tây Thạnh, quận T P, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: nhân viên phục vụ; trình độ học vấn: 12/12; giới tính: Nữ; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Đình Th, sinh năm 1966 và bà Trần Thị T1, sinh năm 1977; chồng, con: chưa; *Tiền án, tiền sự*: không.

Bị cáo hiện đang bỏ trốn và đang bị truy nã.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1. Bà Lê Thị Ánh N, sinh năm 2001; trú tại: 83/41 đường P V B phường 15, quận T B, TP. H (Vắng nặt).

2. Bà Phạm Thị L, sinh năm 1990; trú tại: 62 đường B H, phường 13, quận X, TP. H (Vắng nặt).

3. Anh Cao Duy Th1, sinh năm 1997; trú tại: 381/10 đường L V Q, phường B T Đ A, quận B T, TP. H (Vắng nặt).

4. Anh Trần Minh Đ, sinh năm 1992; trú tại: 160A đường C M T 8, phường 12, quận T B, TP. H (Vắng nặt).

5. Anh Lê Quân N, sinh năm 2000; trú tại: thôn L S, huyện C Đ, tỉnh L A (Vắng nặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Thị Mỹ T là gái bán dâm và môi giới mại dâm từ cuối năm 2019, để hoạt động T lấy nick Zalo là "Anna T" đăng trên mạng xã hội tìm kiếm khách mua dâm, khi có khách liên hệ mua dâm thì T sẽ gửi hình ảnh, thông tin các phụ nữ bán dâm cho khách chọn. T quy định số tiền bán dâm 2.000.000 đồng/lượt và chọn địa điểm bán dâm. Sau mỗi lần môi giới thành công, người bán dâm sẽ chia lại cho T số tiền từ 200.000 đồng đến 400.000 đồng.

Khoảng 8 giờ ngày 29/12/2020 Cao Duy Th1 ngồi uống nước cùng với Lê Quân N và Trần Minh Đ tại địa chỉ số 151 L B B, phường T T H, quận T P, TP. H thì cả ba có nhu cầu tìm gái để mua dâm nên Th1 sử dụng nick Zalo "Micheal" nhắn tin vào tài khoản Zalo tên "Anna T" của Phạm Thị Mỹ T hỏi mua dâm và nhờ T giới thiệu thêm hai gái bán dâm nên T gửi hình ảnh gái bán dâm tên Lê Thị Ánh N (tên tài khoản zalo là "Y") và Phạm Thị L (tên tài khoản zalo là "K") cho Th1 xem thì Th1 đồng ý đồng thời T báo giá bán dâm là 2.000.000 đồng/lượt/người và hẹn Th1 13 giờ đến khách sạn Th P địa chỉ số 56 T H, phường T Q, quận T P, TP. H đặt phòng trước rồi báo lại số phòng cho T. Sau khi thỏa thuận xong, T dùng tài khoản Zalo tên "Anna T" nhắn tin cho L (tên tài khoản Zalo là "K") và N(tên tài khoản Zalo là "Y") rủ cả hai đi bán dâm cho khách với giá 2.000.000 đồng /1 lượt thì cả hai đồng ý nên T báo thời gian và địa điểm bán dâm như trên, tiền bán dâm N và L nhận trực tiếp từ khách sau đó N chia lại cho T số tiền 200.000 đồng là tiền công môi giới, riêng L là bạn thân nên T không lấy tiền môi giới. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, Th1 cùng Đ và T đến khách sạn T P (do ông Nguyễn Văn S làm chủ) đặt các phòng 401 cho Th1, 402 cho Đ, 403 cho Trồi gọi điện thoại cho T biết số phòng. Lúc này, T liên lạc báo số phòng cho N còn L cùng T đi chung đến khách sạn trên. Sau đó, Nđến phòng số 401 bán dâm cho Th1, L vào phòng số 402 bán dâm cho Đ, T vào phòng số 403 bán dâm cho Nhân. Đến khoảng 13 giờ 50 phút cùng ngày khi các đối tượng đang bán dâm thì bị Tổ công tác Đội 5- PC02 Công an Thành phố Hkết hợp với Đội Cảnh sát hình sự Công an quận T P kiểm tra hành chính, bắt quả tang đưa về trụ sở Công an làm việc.

Ngoài ra, Phạm Thị Mỹ T còn khai nhận: Ngày 27/12/2020 đã giới thiệu cho Phạm Thị L bán dâm với khách (chưa rõ lai lịch) với giá 1.000.000 đồng tại Quận 7 (không nhớ địa chỉ cụ thể) và không lấy tiền môi giới. Giới thiệu cho Lê Thị Ánh N bán dâm cho khách được khoảng 02 đến 03 lần nhưng không nhớ rõ lai lịch của khách và địa chỉ bán dâm, mỗi lần giới thiệu T nhận tiền môi giới từ Nlà 200.000 đồng. Tổng số tiền T thu lợi từ việc môi giới mại dâm là 600.000 đồng. Quá trình điều tra, T đã nộp lại số tiền này cho Cơ quan Cảnh sát điều tra để khắc phục hậu quả.

Tại Cơ quan điều tra, Phạm Thị Mỹ T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Vật chứng:

- Thu giữ của Phạm Thị Mỹ T:

+ 01 bao cao su hiệu Vip Plus đã qua sử dụng, T dùng quan hệ tình dục bán dâm cho Nhân;

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus màu vàng, số imei 35921707477xxxx, T dùng để liên lạc mua, bán dâm;

+ Số tiền 600.000 đồng, là số tiền thu lợi bất chính từ việc môi giới mại dâm, do T nộp lại.

- Thu giữ của Lê Thị Ánh N:

+ 01 bao cao su hiệu Durex đã qua sử dụng, Nsử dụng để quan hệ tình dục bán dâm cho Th1.

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 plus màu vàng, số Imei: 35921707477xxxx, N sử dụng liên lạc cá nhân. Cơ quan điều tra đã trả cho N.

+ Số tiền 2.000.000 đồng là số tiền bán dâm mà Th1 đưa cho N.

- Thu giữ của Phạm Thị L:

+ 01 bao cao su hiệu Vip Plus đã qua sử dụng, L sử dụng quan hệ tình dục bán dâm cho Đ.

+ 01 điện thoại di động hiệu Vsmart, màu xanh, số Imei 1: 35108846025xxxx, Imei 2: 35108846025xxxx, L sử dụng liên lạc cá nhân. Cơ quan điều tra đã trả cho L.

- Thu giữ của Cao Duy Th1: 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J5 màu vàng, số Imei 1: 35720207858xxxx, Imei 2: 35720307858xxxx, Th1 sử dụng liên lạc cá nhân. Cơ quan điều tra đã trả cho Th1.

- Thu giữ của Trần Minh Đ: Số tiền 2.000.000 đồng, Đ sử dụng để mua dâm với L.

- Thu giữ của Lê Quân N: Số tiền 2.000.000 đồng, T dùng để mua dâm với T.

Tại bản cáo trạng số: 128/CT-VKSQ.TP ngày 13 tháng 8 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân quận T P, TP. H đã truy tố bị cáo Phạm Thị Mỹ T về tội: "*Môi giới mại dâm*" theo điểm d, đ khoản 2 Điều 328 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên Tòa:

- Sau khi kết thúc phần thủ tục xét hỏi, Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận T P, TP. Hgiữ quyền công tố và kiểm sát xét xử tại phiên tòa, phát biểu ý kiến giữ nguyên quan điểm như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm d, đ khoản 2 Điều 328; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Phạm Thị Mỹ T từ 04 năm tù đến 05 năm tù. Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị xử lý vật chứng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án. Điều tra viên, Kiểm sát viên, khi thực hiện hành vi cũng như ban hành các Quyết định tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án này đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của bị cáo: trong giai đoạn chuẩn bị xét xử bị cáo Phạm Thị Mỹ T đã bỏ trốn khỏi nơi cư trú. Tòa án đã tiến hành lập biên bản xác minh và ra Quyết định bắt tạm giam. Ngày 15/12/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận T P, TP. H ban hành Thông báo số 5210/TB-CATP-ĐTTH về kết quả xác minh, thi hành Quyết định bắt tạm giam kết quả bị cáo đã bỏ trốn, nên không thể thi hành Quyết định bắt tạm giam. Ngày 31/12/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận T P, TP. H ban hành Quyết định truy nã số 01/QĐ nhưng vẫn không có kết quả. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 290 Bộ luật tố tụng hình sự xét xử vắng mặt bị cáo.

[3] Căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau: Khoảng 13 giờ 50 phút ngày 29/12/2020 Phạm Thị Mỹ T đã có hành vi dẫn dắt Lê Thị Ánh N và Phạm Thị L bán dâm cho ba người là Cao Duy Th1, Lê Quân N, Trần Minh Đ tại khách sạn T P địa chỉ số 56 T H, phường T Q, quận T P, TP. H thì bị bắt quả tang. Quá trình điều tra, bị cáo T còn khai nhận ngày 27/12/2020 đã giới thiệu cho Phạm Thị L bán dâm cho khách 01 lần và giới thiệu cho Lê Thị Ánh N bán dâm cho khách từ 02 đến 03 lần, thu lợi từ việc môi giới mại dâm từ N được 600.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội: "*Môi giới mại dâm*". Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận T P, TP. Hđã truy tố bị cáo Phạm Thị Mỹ T về tội: "*Môi giới mại dâm*" theo điểm d (*phạm tội 02 lần trở lên*), đ (*đối với 02 người trở lên*) khoản 2 Điều 328 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có cơ sở, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến xâm phạm đến trật tự xã hội, đồng thời xâm phạm đến thuần phong mỹ tục của dân tộc. Vì vậy, cần thiết phải xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả do bị cáo gây ra mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét tình tiết giảm nhẹ: quá trì điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] - Đối với hành vi mua, bán dâm của Cao Duy Th1, Lê Quân N, Trần Minh Đ, Phạm Thị Mỹ T, Thị Ánh Nvà Phạm Thị L. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T P đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi mua bán dâm theo Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 là phù hợp.

- Đối với ông Nguyễn Văn S là chủ khách sạn T P, không biết các đối tượng thuê phòng để mua, bán dâm nên chưa đủ cơ sở để xử lý là có căn cứ.

[6] *Về xử lý vật chứng*:

- *Thu giữ của Phạm Thị Mỹ T:*

+ Đối với 01 bao cao su hiệu Vip Plus đã qua sử dụng, T dùng quan hệ tình dục bán dâm cho Nhân. Cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus màu vàng, số imei 35921707477xxxx, T dùng để liên lạc mua, bán dâm. Xét đây là phương tiện phạm tội, cần tuyên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

+ Số tiền 600.000 đồng, là số tiền thu lợi bất chính từ việc môi giới mại dâm, do T nộp lại. Cần tuyên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- *Thu giữ của Lê Thị Ánh N*:

+ 01 bao cao su hiệu Durex đã qua sử dụng, Nsử dụng để quan hệ tình dục bán dâm cho Th1. Cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 plus màu vàng, số Imei: 35921707477xxxx, Nsử dụng liên lạc cá nhân. Cơ quan điều tra đã trả cho Nlà phù hợp.

+ Số tiền 2.000.000 đồng là số tiền bán dâm mà Th1 đưa cho Ngọc. Cần tuyên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- *Thu giữ của Phạm Thị L*:

+ 01 bao cao su hiệu Vip Plus đã qua sử dụng, L sử dụng quan hệ tình dục bán dâm cho Đ. Cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

+ 01 điện thoại di động hiệu Vsmart, màu xanh, số Imei 1: 35108846025xxxx, Imei 2: 35108846025xxxx, L sử dụng liên lạc cá nhân. Cơ quan điều tra đã trả cho L là phù hợp.

- Thu giữ của Cao Duy Th1: 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J5 màu vàng, số Imei 1: 35720207858xxxx, Imei 2: 35720307858xxxx, Th1 sử dụng liên lạc cá nhân. Cơ quan điều tra đã trả cho Th1 là phù hợp.

- Thu giữ của Trần Minh Đ: Số tiền 2.000.000 đồng, Đ sử dụng để mua dâm với L. Cần tuyên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Thu giữ của Lê Quân N: Số tiền 2.000.000 đồng, Tdùng để mua dâm với T. Cần tuyên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[7] *Án phí*: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:

[1] Điểm d, đ khoản 2 Điều 328; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[2] Tuyên bố bị cáo Phạm Thị Mỹ T phạm tội "*Môi giới mại dâm*".

[3] Xử phạt bị cáo Phạm Thị Mỹ T 04 (bốn) năm tù.

Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

[4] *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy: 02 bao cao su hiệu Vip Plus đã qua sử dụng; 01 bao cao su hiệu Durex đã qua sử dụng.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus màu vàng, số imei 359217074770360; Số tiền 600.000 đồng, là số tiền thu lợi bất chính từ việc môi giới mại dâm, do T nộp lại; Số tiền 2.000.000 đồng là số tiền bán dâm mà Th1 đưa cho Ngọc; Số tiền 2.000.000 đồng, Đ sử dụng để mua dâm với L; Số tiền 2.000.000 đồng, Tdùng để mua dâm với T.

(Các vật chứng trên hiện đang nhập kho theo phiếu nhập kho vật chứng số: 75/PNK ngày 09/6/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T P).

[5] Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Phạm Thị Mỹ T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Bị cáo Phạm Thị Mỹ T có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày niêm yết bản án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- TAND TP.Hồ Chí Minh;
- VKSND Q.T P**;**
- THADS quận T P;
- Công an Q.T P;
- Công an TP.Hồ Chí Minh;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Đức Thành